

MOI SÓI VÁN NÈI VEÀ PHAT TRIEN BEN VONG

LAM NGOC

1. Quan niem phat trien ben vong

Theo triet hoc duy vat bien chong, phat trien (Development) la quaitrinh soi vat van nang tien len to thap nen cao, tonhon giam nen phoc tap, to keim hoan thien nen hoan thien hon, trong noi cai moi ra noi thay the cai cuoi

Thoc vay, trong gioi hau co, phat trien nooc the hien oiquaitrinh khong ngong gia tang khai nang thich ong va hoan thien cua co the song voi moi troong. Trong xahoi, phat trien boi loithong qua quaitrinh chuyen bien cua cac hinh thai kinh te – xahoi, soi tang troong cua cac lonh vic kinh te xahoi, van hoa, moi troong... Con trong to duy, phat trien the hien ro oitrinh noinhai thoc ngay cang nay nuivai sau sac hon ve hien thoc cua con gooi.

Trong xahoi hien nay, van neaphat trien nooc nat ra voi nhong yeu cau cao hon, cuithon – noi la phat trien ben vong. Khai niem “phat trien ben vong” (Sustainable development) nooc xuat hien vao thap nien 70 cua the ky XX trong phong trao bao ve moi troong; trong noi phan anh quaitrinh van nang xahoi luon bao ton va tai sinh nooc cac nguon loc phat trien. Nen nam 1987, “phat trien ben vong” nooc the hien ro net trong bao cai “*Tong lai cua chung ta*” (cua Uly ban moi troong va phat trien the gioi thuoc Lien Hiep quoc – WCED)⁽¹⁾, “phat trien ben vong” nooc coi la

soi phat trien nap ong nooc cac nhu cau cua the hien tai markhong lam anh hong va ton hai nen khai nang nap ong cac nhu cau cua cac the he tong lai⁽²⁾.

Nam 1992, Ho ngho thong nhanh Trai nat ve moi troong va phat trien (gom hai bieu cua 178 quoc gia va 70 toa choc quoc te hop tai Rio de Janeiro (Brazil) nay ra Tuyen ngon Rio, trong noi phat trien ben vong nooc thoc hien theo phong thoc bao nam ket hop hai hoa gia tang troong kinh te xoa noi giam ngheo, cong bang xahoi, soi dung hop ly nguoi tai nguyien thien nhien va bao nam ben vong moi troong; trong noi con gooi oitrung tam cac moi quan he ve soi phat trien lai ben⁽³⁾.

Nam 2002, Ho ngho thong nhanh the gioi ve phat trien ben vong (hop tai Johannesburg cua Cong hoa Nam Phi) nay thong qua nhong van kien quan trong, trong noi nhai manh, *phat trien ben vong la quaitrinh phat trien coi soi ket hop hop ly chat che va hai hoa gia phat trien kinh te voi phat trien xahoi va bao ve moi troong.*

Toi nhong trinh bay oitrinh coi the rut ra ket luai rang: Phat trien ben vong la quaitrinh phat trien khong cha nap ong cac nhu cau cua the hien tai, ma con tao khai nang nap ong cac nhu cau cua cac the he tong lai. Noi la quaitrinh phat trien oin nhin, trong noi coi soi ket

⁽¹⁾ WCED (World Commission Environment and Development): *Uly ban moi troong va phat trien the gioi.*

⁽²⁾ Xem: World Commission Environment and Development. *Our common future.* Oxford University, New York, 1987, Press.p.43.

⁽³⁾ Xem: Hai Huy Thanh – Nguyien Ngoc Khanh, *Phat trien ben vong toi quan niem nen hanh nang,* Nxb. Khoa hoc xahoi, Hai Noi, 2009, tr.53.

hợp hai học giả tăng cường kinh tế với xã hội giảm nghèo, thực hiện công bằng và tiến bộ xã hội, với bảo vệ môi trường sống và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Theo nội dung dấu hiệu cơ bản nên nhận diện và nhận giá phát triển bền vững là: *Một* là tăng cường và phát triển kinh tế ổn định; *Hai* là thực hiện tốt công bằng và tiến bộ xã hội; *Ba* là khai thác khoa học, hợp lý và sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên; *Bốn* là bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sống của người dân.

Ở Việt Nam, quan niệm phát triển bền vững được chính thức khẳng định trong chương trình nghị sự 36-CT/TW ngày 25 tháng 6 năm 1998 của Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Quan niệm này được quán triệt sâu sắc trong Văn kiện Đại hội IX: “Phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững, tăng cường kinh tế thị trường với thực hiện tiến bộ công bằng xã hội và bảo vệ môi trường”. Đến Đại hội Đảng XI, quan niệm phát triển bền vững, thêm một lần nữa, được nhấn mạnh: “Phát triển nhanh gắn liền với phát triển bền vững, phát triển bền vững là yêu cầu xuyên suốt trong chiến lược... Tăng cường kinh tế phải kết hợp hai học với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Phát triển kinh tế phải luôn coi trọng bảo vệ và cải thiện môi trường, chú trọng ứng phó với biến đổi khí hậu... Phát triển bền vững là cơ sở để phát triển nhanh, phát triển nhanh cần tạo nguồn lực cho phát triển bền vững. Phát triển nhanh và bền vững phải luôn gắn chặt với nhau trong quy hoạch, kế hoạch và chính sách phát triển kinh tế xã hội”⁽⁴⁾.

Quan niệm phát triển bền vững nhờ trên cơ sở ứng dụng phương pháp luận quan trọng và ý

nghĩa thực tiễn sâu sắc: *Thứ nhất*, nội dung phép chung ta hiểu phát triển bền vững nhờ là một quá trình liên tục, trong nội dung kết hợp hai học giả phát triển và tăng cường kinh tế với phát triển và tăng cường xã hội, với phát triển và tăng cường môi trường cùng với sự phát triển và tăng cường văn hóa, con người. Nhiều công nghệ là môi trường, chính sách, chương trình kế hoạch phát triển kinh tế nếu phát tính toán một cách khoa học nên các lĩnh vực phát triển xã hội, môi trường, văn hóa và mục tiêu phát triển con người. *Thứ hai*, nội dung cơ sở quan trọng nên chung ta xây dựng những tiêu chí nhận giá một số vấn đề của phát triển bền vững; *Thứ ba*, nội dung ra các phương diện của phát triển bền vững.

2. Các phương diện của phát triển bền vững

Phát triển bền vững kinh tế trước hết là quá trình không ngừng gia tăng sức sản xuất xã hội một cách lâu dài và ổn định; trong nội dung việc bảo tồn, tái sinh và bổ sung các nguồn lực phát triển và tăng cường kinh tế. Trên cơ sở nội dung thông xuyên duy trì nội dung tăng cường kinh tế nhanh và ổn định dựa vào việc nâng cao hàm lượng tri thức khoa học – công nghệ và sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, nội dung bảo vệ và cải thiện môi trường.

Sở dĩ phát triển bền vững về kinh tế là quá trình phức tạp, phụ thuộc rất nhiều yếu tố. Trong nội dung những tiêu chí nhận giá tính bền vững của sự phát triển thể hiện ở các chỉ số sau: GDP (Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm quốc nội); GNP (Gross National Product – Tổng sản phẩm quốc gia); GNI (Gross National Income – Thu nhập quốc dân); PPP (Purchasing Power Parity – Ngang sức mua); NNP (Net National Product – Tổng sản phẩm ròng quốc gia); NNI (Net National Income – Tổng thu nhập ròng quốc gia); NDI (National Democratic Institute – Thu nhập quốc dân sử dụng)... Tuy nhiên, chất lượng phát triển kinh tế là yếu tố cơ bản, cốt lõi của sự phát triển

⁽⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 98-99.

bền vững và kinh tế “Chất lượng phát triển kinh tế và sự phát triển kinh tế nhanh, hiệu quả và bền vững của nền kinh tế thể hiện qua năng suất, nhân tố tổng hợp và năng suất lao động xã hội tăng và ổn định, mức sống của người dân nước ta cao, cơ cấu kinh tế nước ta chuyển dịch phù hợp với tổng thể phát triển của đất nước, sản xuất có tính cạnh tranh cao, tăng trưởng nhanh với tiến bộ công nghệ và bảo vệ môi trường, quản lý kinh tế nhà nước có hiệu quả”⁽⁵⁾.

Phát triển bền vững và xã hội luôn gắn chặt với phát triển bền vững và kinh tế và thường là hệ quả của phát triển bền vững và kinh tế. Nội dung thể hiện một cách phong phú trong mỗi lĩnh vực của đời sống xã hội, bao gồm: *Thứ nhất*, sự phát triển thu hút nước ngoài đầu tư và các nguồn lực của xã hội vào phát triển kinh tế – xã hội, văn hóa và con người; *Thứ hai*, sự phát triển đáp ứng nhu cầu, lợi ích chính đáng của con người; phải thu nhập và phục hồi xã hội một cách hợp lý cho các thành viên xã hội và tổng thể thể hiện công bằng và tiến bộ xã hội; *Thứ ba*, sự phát triển gắn tăng trưởng kinh tế với giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo nâng cao dân trí, an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe của nhân dân; *Thứ tư*, bảo đảm môi trường hòa bình, chủ quyền quốc gia, an ninh và trật tự an toàn xã hội; giải quyết tốt các quan hệ dân tộc, tôn giáo, các yếu tố truyền thống, phong tục, tập quán; kết hợp dân chủ với kỷ cương, tổ chức với trách nhiệm, quyền con người và quyền công dân, cá nhân và tập thể. Trên mỗi trình độ và mỗi lĩnh vực của đời sống xã hội. Có thể nói: “Một xã hội phát triển bền vững trước hết là một xã hội có nền kinh tế tăng trưởng liên tục, trong đó mỗi công dân bảo vệ hệ sinh thái nước ta, sự phát triển công nghệ và đời sống xã hội ngày càng thúc đẩy xã hội phát triển bền vững và kinh tế xã hội”⁽⁶⁾.

Phát triển bền vững và xã hội luôn gắn liền với phát triển bền vững và kinh tế xã hội và con người. Nội dung thể hiện một cách phong phú trong mỗi lĩnh vực của đời sống xã hội, bao gồm: *Thứ nhất*, sự phát triển thu hút nước ngoài đầu tư và các nguồn lực của xã hội vào phát triển kinh tế – xã hội, văn hóa và con người; *Thứ hai*, sự phát triển đáp ứng nhu cầu, lợi ích chính đáng của con người; phải thu nhập và phục hồi xã hội một cách hợp lý cho các thành viên xã hội và tổng thể thể hiện công bằng và tiến bộ xã hội; *Thứ ba*, sự phát triển gắn tăng trưởng kinh tế với giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo nâng cao dân trí, an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe của nhân dân; *Thứ tư*, bảo đảm môi trường hòa bình, chủ quyền quốc gia, an ninh và trật tự an toàn xã hội; giải quyết tốt các quan hệ dân tộc, tôn giáo, các yếu tố truyền thống, phong tục, tập quán; kết hợp dân chủ với kỷ cương, tổ chức với trách nhiệm, quyền con người và quyền công dân, cá nhân và tập thể. Trên mỗi trình độ và mỗi lĩnh vực của đời sống xã hội. Có thể nói: “Một xã hội phát triển bền vững trước hết là một xã hội có nền kinh tế tăng trưởng liên tục, trong đó mỗi công dân bảo vệ hệ sinh thái nước ta, sự phát triển công nghệ và đời sống xã hội ngày càng thúc đẩy xã hội phát triển bền vững và kinh tế xã hội”⁽⁶⁾.

Phát triển bền vững và xã hội luôn gắn liền với phát triển bền vững và kinh tế xã hội và con người. Nội dung thể hiện một cách phong phú trong mỗi lĩnh vực của đời sống xã hội, bao gồm: *Thứ nhất*, sự phát triển thu hút nước ngoài đầu tư và các nguồn lực của xã hội vào phát triển kinh tế – xã hội, văn hóa và con người; *Thứ hai*, sự phát triển đáp ứng nhu cầu, lợi ích chính đáng của con người; phải thu nhập và phục hồi xã hội một cách hợp lý cho các thành viên xã hội và tổng thể thể hiện công bằng và tiến bộ xã hội; *Thứ ba*, sự phát triển gắn tăng trưởng kinh tế với giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo nâng cao dân trí, an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe của nhân dân; *Thứ tư*, bảo đảm môi trường hòa bình, chủ quyền quốc gia, an ninh và trật tự an toàn xã hội; giải quyết tốt các quan hệ dân tộc, tôn giáo, các yếu tố truyền thống, phong tục, tập quán; kết hợp dân chủ với kỷ cương, tổ chức với trách nhiệm, quyền con người và quyền công dân, cá nhân và tập thể. Trên mỗi trình độ và mỗi lĩnh vực của đời sống xã hội. Có thể nói: “Một xã hội phát triển bền vững trước hết là một xã hội có nền kinh tế tăng trưởng liên tục, trong đó mỗi công dân bảo vệ hệ sinh thái nước ta, sự phát triển công nghệ và đời sống xã hội ngày càng thúc đẩy xã hội phát triển bền vững và kinh tế xã hội”⁽⁶⁾.

Phát triển bền vững và xã hội luôn gắn liền với phát triển bền vững và kinh tế xã hội và con người. Nội dung thể hiện một cách phong phú trong mỗi lĩnh vực của đời sống xã hội, bao gồm: *Thứ nhất*, sự phát triển thu hút nước ngoài đầu tư và các nguồn lực của xã hội vào phát triển kinh tế – xã hội, văn hóa và con người; *Thứ hai*, sự phát triển đáp ứng nhu cầu, lợi ích chính đáng của con người; phải thu nhập và phục hồi xã hội một cách hợp lý cho các thành viên xã hội và tổng thể thể hiện công bằng và tiến bộ xã hội; *Thứ ba*, sự phát triển gắn tăng trưởng kinh tế với giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo nâng cao dân trí, an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe của nhân dân; *Thứ tư*, bảo đảm môi trường hòa bình, chủ quyền quốc gia, an ninh và trật tự an toàn xã hội; giải quyết tốt các quan hệ dân tộc, tôn giáo, các yếu tố truyền thống, phong tục, tập quán; kết hợp dân chủ với kỷ cương, tổ chức với trách nhiệm, quyền con người và quyền công dân, cá nhân và tập thể. Trên mỗi trình độ và mỗi lĩnh vực của đời sống xã hội. Có thể nói: “Một xã hội phát triển bền vững trước hết là một xã hội có nền kinh tế tăng trưởng liên tục, trong đó mỗi công dân bảo vệ hệ sinh thái nước ta, sự phát triển công nghệ và đời sống xã hội ngày càng thúc đẩy xã hội phát triển bền vững và kinh tế xã hội”⁽⁶⁾.

⁽⁵⁾ Nguyễn Thị Nga. *Quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và công bằng xã hội ở Việt Nam thời kỳ đổi mới*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2007, tr.9.

⁽⁶⁾ Hồ Sĩ Quý. *Tiến bộ xã hội – Một sơ vấn về hình thức phát triển ở Việt Nam* Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2011, tr.57.

nữa, phát triển bền vững về văn hóa yêu cầu phải gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc kết hợp với tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại để tạo ra năng lực mới sinh cho sự phát triển của đất nước.

Phát triển bền vững về con người gắn liền với việc kết hợp hai hòa mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và mối quan hệ giữa con người với con người trong xã hội. Nội dung quá trình không ngừng nâng cao “thể lực – trí lực – tâm lực” của con người. Cuối thế kỷ XX, UNDP (Chương trình phát triển của Liên Hiệp quốc) đã đưa ra quan niệm phát triển con người (Human Development – HD) và chỉ số phát triển con người (Human Development Index - HDI) với những nội dung cơ bản: 1) – Phát triển con người là phát triển của bản thân con người, do con người và vì con người (nâng cao năng lực con người); 2) – Phát triển con người về năng lực nâng cao năng lực lựa chọn và môi trường sống của con người (tăng cường hợp tác); 3) – Phát triển con người gắn với dân chủ hóa đời sống xã hội và sự phát triển bền vững của cộng đồng (toàn trọng quyền con người và chủ trọng tính bền vững); 4) – Phát triển con người nhằm nâng đỡ những công việc cần thiết của con người; 5) – Phát triển con người cần nỗ lực lồng ghép các tiêu chí của

thế (thu nhập, sức khỏe, giáo dục, tuổi thọ). Trong nội UNDP chọn ba tiêu chí cơ bản để đánh giá thành tựu về phát triển con người (sức khỏe học văn, mức sống).

Nói với nước ta hiện nay, để phát triển bền vững về con người, nhiều cần thực hiện trước hết và trên hết là nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân (ăn, mặc, ở, đi lại...) của nhân dân để trình độ trung bình của thế giới; có hệ thống y tế phòng bệnh, chữa bệnh và nâng cao sức khỏe của nhân dân; có nền giáo dục trong sạch, lành mạnh và thân thiện...

Nhờ vậy, phát triển bền vững là sự phát triển và tăng trưởng ổn định lâu dài, đáp ứng nhu cầu của thế hệ hiện tại và tạo ra khả năng đáp ứng các nhu cầu của các thế hệ tương lai. Nội dung quá trình phát triển có sự kết hợp hai hòa giữa phát triển và tăng trưởng kinh tế với phát triển xã hội, văn hóa, con người và bảo vệ môi trường sinh thái vì mục tiêu con người và tiến bộ xã hội. Theo nội tinh thần, giá trị và ý nghĩa của phát triển bền vững cần quán triệt sâu sắc trong tất cả các chủ trương, chính sách, chiến lược phát triển của quốc gia, của các vùng và môi trường.

